

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2017/HNGĐ-ST

Ngày 24-11-2017

V/v tranh chấp yêu cầu ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Kim Lê.

Ông Tăng Thiện Tính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2017/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp yêu cầu ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Bích Y1, sinh năm 1993; cư trú tại ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lương Minh Nh, sinh năm 1990; cư trú tại ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 10 năm 2017 của chị Lê Bích Y1 và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Y1 trình bày: Chị Lê Bích Y1 và anh Lương Minh Nh tự nguyện kết hôn vào ngày 15/12/2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng thường bất đồng quan điểm, bản thân anh Nh thường hay uống rượu, không quan tâm đến cuộc sống gia đình, thân tộc hai bên đã nhiều lần hòa giải và hàn gắn nhưng anh Nh vẫn không chịu sửa chữa. Xét thấy, không đảm bảo hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nh.

Về con chung và tài sản chung theo chị Y1 xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 19 tháng 10 năm 2017 của anh Lương Minh Nh trình bày: Thời gian anh và chị Lê Bích Y1 kết hôn theo chị Y1 trình bày là đúng, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển. Sau khi thành hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu là thường xuyên cự cãi nhau, những chuyện trong gia đình mỗi khi nói ra đều dẫn đến việc xung đột, bất hòa. Gia đình hai bên đã động viên nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn được nên anh chấp nhận ly hôn cùng chị Y1.

Con chung và tài sản chung theo anh xác định không có và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Lê Bích Y1 được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Lương Minh Nh có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nh.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Bích Y1 và anh Lương Minh Nh được xác lập vào ngày 15/12/2015, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng, thường không tin tưởng lẫn nhau cho dù gia đình hai bên đã động viên, hòa giải nhưng không hàn gắn được. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Y1 được ly hôn với anh Nh là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Chị Y1 và anh Nh đều xác định chưa có con chung và không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[6] Về án phí: Chị Lê Bích Y1 là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị Y1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, được khấu trừ phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Y1 đã nộp.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử vắng mặt anh Lương Minh Nh.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Bích Y1 được ly hôn với anh Lương Minh Nh.

Về nuôi con chung và chia tài sản: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Lê Bích Y1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Y1 đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013887 ngày 06/10/2017 được khấu trừ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Viên An Đông;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải